

Số: 83 /BC-STP

Đồng Nai, ngày 14 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai

Ngày 07/5/2019, Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 1148/SNV-TCCQ ngày 12/4/2019 của Sở Nội vụ đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Hồ sơ thẩm định

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Quyết định, Tờ trình.
2. Bảng tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo, bản sao văn bản góp ý của các đơn vị về dự thảo Quyết định.

Căn cứ Điều 130 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hồ sơ gửi để nghị thẩm định đầy đủ theo quy định pháp luật.

II. Nội dung thẩm định

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Dự thảo xác định rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng đối với việc thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Căn cứ khoản 1 Điều 12 và khoản 3 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, việc Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thay thế Quyết định 42/2007/QĐ-UBND ngày 29/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành là cần thiết và phù hợp với quy định pháp luật.

3. Về nội dung dự thảo

3.1. Đối với dự thảo Quyết định

a) Tại Điều 2, căn cứ Điều 38 và Điều 74 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị cơ quan soạn thảo phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để xác định cụ thể ngày, tháng, năm có hiệu lực của văn bản nhưng không được sớm hơn 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành văn bản (không ghi Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày).

b) Tại Điều 3

Ngày 10/4/2019, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 673/NQ-UBTVQH14 về việc thành lập, giải thể, điều chỉnh địa giới hành chính một số đơn vị hành chính cấp xã và thành lập thành phố Long Khánh thuộc tỉnh Đồng Nai (Nghị quyết này có hiệu lực thi hành ngày 01/6/2019). Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo theo dõi, điều chỉnh để phù hợp hơn như sau:

“Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ban ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.”.

Đồng thời, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát toàn bộ nội dung của dự thảo Quy định để điều chỉnh cho phù hợp.

3.2. Đối với dự thảo Quy chế

a) Tại Điều 7, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu gộp khoản 1 và 3 thành 01 (một) khoản, khoản 2 và 4 thành 01 (một) khoản, vì các khoản này có nội dung tương tự nhau. Đồng thời, bỏ điểm b khoản 2 và điểm b khoản 4, vì nội dung trùng với điểm a của các khoản này.

Trường hợp vẫn giữ như dự thảo, đề nghị điều chỉnh điểm a khoản 3 cho thống nhất với điểm a khoản 1 Điều này. Đồng thời, bỏ điểm b khoản 2 và điểm b khoản 4.

b) Tại khoản 4 Điều 15, đề nghị chỉnh sửa hoàn chỉnh như sau: “4. Cơ quan, người có thẩm quyền thành lập tổ chức phối hợp liên ngành quyết định việc giải thể tổ chức phối hợp liên ngành theo đề nghị của cơ quan thẩm định quy định tại khoản 1 Điều 12 Quy chế này”.

c) Đề nghị bổ sung điều khoản quy định trình tự, thủ tục giải thể tổ chức phối hợp liên ngành cho đầy đủ để dễ thực hiện.

d) Đề nghị bỏ Điều 16, vì tại Điều 1 về phạm vi, đối tượng điều chỉnh đã xác định cụ thể nội dung này.

đ) Tại Điều 17

- Tại khoản 1, đề nghị thay cụm từ “biểu quyết khi có quá bán các thành viên đồng ý” bằng cụm từ “biểu quyết theo đa số” như dự thảo ban đầu tổ chức lấy

ý kiến tại Văn bản số 731/SNV-TCCQ ngày 12/3/2019 của Sở Nội vụ, vì “biểu quyết theo đa số” là nguyên tắc làm việc theo đó thiểu số phục tùng đa số, mọi vấn đề thuộc thẩm quyền của tổ chức phối hợp liên ngành chỉ được thông qua khi có hơn một nữa số thành viên tán thành.

- Đề nghị bỏ khoản 3, vì nội dung này trùng với khoản 5 Điều 7.

e) Tại khoản 1 Điều 20, đề nghị bỏ sung cụm từ “phương tiện” ngay sau cụm từ “con dấu” cho tương đồng với khoản 2 Điều này.

g) Tại khoản 3 Điều 21, đề nghị thay cụm từ “Trưởng tổ chức phối hợp liên ngành” bằng cụm từ “người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành” cho phù hợp.

h) Tại Điều 22, đề nghị bỏ cụm từ “Tổ chức phối hợp liên ngành làm việc theo chế độ kiêm nhiệm” để tránh trùng lặp với các nội dung đã được quy định tại dự thảo. Đồng thời, đề nghị xác định rõ nguồn kinh phí thực hiện được bố trí hàng năm của các cơ quan, đơn vị là thường trực tổ chức phối hợp liên ngành hay của tất cả các cơ quan, đơn vị là thành viên tổ chức phối hợp liên ngành.

i) Tại khoản 3 Điều 23, đề nghị chỉnh sửa phù hợp hơn như sau: “*Thủ trưởng các Sở, ban ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố* trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Quy chế này thực hiện hoặc tham mưu việc thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức phối hợp liên ngành theo quy định./.”.

4. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

4.1. Đối với dự thảo Quyết định

Tại phần căn cứ pháp lý ban hành, đề nghị thực hiện theo khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật “*Căn cứ ban hành văn bản được thể hiện bằng chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, cỡ chữ 14, trình bày dưới phần tên của văn bản; sau mỗi căn cứ phải xuống dòng, cuối dòng có dấu chấm phẩy (;), dòng cuối cùng kết thúc bằng dấu chấm (.)*”. Theo đó, các căn cứ được trình bày bằng kiểu chữ nghiêng, căn cứ thứ 3 (căn cứ cuối cùng), đề nghị thay dấu phẩy (,) bằng dấu chấm (.).

Căn cứ đầu tiên, đề nghị chỉnh sửa phù hợp hơn như sau: “*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015*”.

4.2. Đối với dự thảo Quy chế

a) Đề nghị bổ sung đường gạch ngang bên dưới tên gọi của văn bản.

b) Tại Điều 1, đề nghị bỏ cụm từ “(sau đây gọi tắt là TCPHLN)”, vì các nội dung còn lại của dự thảo không sử dụng cụm từ viết tắt này.

c) Đề nghị trình bày thống nhất cụm từ “Ủy ban nhân dân” hoặc “UBND” và rà soát lỗi chính tả trong toàn bộ nội dung dự thảo.

d) Tại chương V về trách nhiệm thi hành, theo nội dung giải trình tại bảng tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo, đề nghị chỉnh sửa hoàn chỉnh như sau:

“Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH”

5. Đối với dự thảo Tờ trình

Trên cơ sở nội dung ý kiến tại dự thảo Quyết định và Quy chế, đề nghị cơ quan soạn thảo hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình.

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đảm bảo theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Nội vụ nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP. UBND tỉnh (p/h);
- Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
- TTTDT Sở;
- Lưu: VT, XDPBPL.
(Khối - TD2019)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Triết Nhu Vũ